

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN ĐỨC TRỌNG
HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP TRƯỜNG NĂM HỌC 2022-2023

TÊN GIẢI PHÁP

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH LỚP 2 RÈN KỸ NĂNG ĐỌC TỐT

Họ và tên giáo viên dự thi: Phạm Thị Hiền

Đơn vị: Trường TH Nam Sơn

I. Lý do hình thành biện pháp:

Môn Tiếng Việt hình thành và phát triển ở học sinh các kỹ năng sử dụng Tiếng Việt (đọc, viết, nghe, nói) để học tập và giao tiếp. Việc rèn kỹ năng đọc cho học sinh có vị trí quan trọng trong chương trình Tiếng Việt ở tiểu học nói chung và môn Tiếng Việt lớp 2 nói riêng. Nhiệm vụ của giáo viên là không những rèn cho học sinh kỹ năng đọc đúng, đọc trôi chảy mà còn giúp học sinh phát triển về năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học. Việc đọc và hiểu được văn bản sẽ giúp các em có hiểu biết về thiên nhiên, về con người và xã hội, qua đó làm giàu vốn từ và nâng cao khả năng diễn đạt cho học sinh. Từ đó rèn luyện nhân cách cho học sinh góp phần bồi dưỡng cho các em những tình cảm đẹp của con người, giúp cho các em hình thành và phát triển những phẩm chất chủ yếu với các biểu hiện cụ thể: yêu thiên nhiên, gia đình, quê hương; có ý thức đối với cội nguồn; yêu thích cái đẹp, cái thiện và có cảm xúc lành mạnh; có hứng thú học tập, ham thích lao động; thật thà, ngay thẳng trong học tập và đời sống; có ý thức thực hiện trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, xã hội và môi trường xung quanh.

Trong năm học 2022-2023, tôi được phân công chủ nhiệm lớp 2. Tôi biết rằng để có kết quả học tập các môn học tốt, trước hết các em phải có kỹ năng đọc tốt. Chính vì vậy, đầu năm học qua các tiết dạy môn Tiếng Việt, tôi tiến hành khảo sát về kỹ năng đọc của các em, kết quả như sau:

Sĩ số	Đọc đúng, lưu loát	Hiểu nội dung bài	Đọc diễn cảm

43	Tốt		Chưa tốt		Tốt		Chưa tốt		Tốt		Chưa tốt	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
	10	23,3	33	76,7	15	34,8	28	65,12	7	16,3	36	83,7

Từ kết quả trên, cho thấy đa số các em đã biết đọc to văn bản song một số em đọc còn chưa đúng do còn phát âm sai một số âm và vần, đọc chưa trôi chảy, đọc chưa biết ngắt nghỉ khi gặp dấu câu, không hiểu được nội dung bài đọc muốn chuyển tải nội dung gì nên đọc diễn cảm còn hạn chế.

Nguyên nhân:

** Về phía giáo viên:*

Trong tiết dạy tập đọc, giáo viên chưa chú ý tập trung vào việc rèn đọc cho học sinh do quan niệm về việc **đọc** chưa đầy đủ, nghĩ rằng chỉ cần dạy cho các em đọc to, rõ ràng là được.

Vận dụng phương pháp dạy theo hướng phát triển năng lực của học sinh chưa hiệu quả.

GV phát âm chưa chuẩn do sử dụng phương ngữ địa phương.

** Về phía học sinh:*

Các em mới chuyển từ lớp 1 lên, kỹ năng đọc của một số em còn yếu, một số học sinh đọc chậm, đánh vần từng tiếng.

Còn rụt rè, chưa tự tin khi thể hiện đọc trước lớp nên khả năng đọc diễn cảm còn hạn chế.

Học sinh lớp 2 còn nhỏ nên chưa biết tự học, chưa ý thức rèn luyện đọc, còn ảnh hưởng của phương ngữ địa phương.

Với thực trạng trên, tôi luôn suy nghĩ *Phải làm thế nào để giúp học sinh không những đọc đúng, lưu loát mà còn phải hiểu được nội dung văn bản?* Đó là lí do tôi chọn “ Một số biện pháp giúp học sinh lớp 2 rèn kỹ năng đọc tốt”.

II. Nội dung biện pháp:

Tôi đưa ra số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiếng Việt, đặc biệt tập trung rèn kỹ năng đọc cho học sinh lớp 2 theo hướng “*dạy học phát triển năng lực của học sinh*” như sau:

Biện pháp 1: Phân loại và theo dõi học sinh đọc chậm, đọc sai âm vần:

Đây là công việc cũng không kém phần quan trọng. Chúng ta không nên lầm rằng phân loại chỉ có trong môn toán hoặc văn. Ở rèn đọc giáo viên cần phân loại học sinh ra thành 3 loại để rèn.

Loại 1: Đọc sai, ngọng nhiều từ đ thành t, đọc bị đứt, đánh vần,....

Loại 2: Đọc bình thường.

Loại 3: Đọc tốt.

Chính vì lẽ đó mà giáo viên cần phải rèn luyện và theo dõi học sinh đọc.

- Đối với học sinh đọc yếu: Tâm lý các em rất ngại đọc, nhất là các bài dài, vì thế không nên ép các em đọc nhiều nên tổ chức cho các em đọc nối tiếp câu, đây là lúc rèn tốt nhất cho học sinh. Giáo viên động viên các em đọc tốt từng câu của mỗi bài, sau đó nâng dần lên đọc đoạn. Mặt khác thi đọc trong nhóm các em khá kèm cặp các em yếu, làm vậy từ đó các em sẽ tự tin hơn.

- Đối với học sinh đọc trung bình: Tâm lý các em này ngại thể hiện, các em nghĩ biết đọc là được. Giáo viên cần khuyến khích như khen, khuyến khích để các em mạnh dạn hơn. Ngoài ra, các em tham gia đóng vai nhân vật trong giờ Tập đọc để lôi cuốn các em thích đọc.

- Đối với các em đọc tốt: Tâm lý các em thích bộc lộ tự tin. Giáo viên cần đòi hỏi ở các em mức độ cao hơn như là đọc diễn cảm, đọc theo phân vai. Lấy các em là nhân tố tích cực, từ đó phát triển thêm các em khác.

Giáo viên cần theo dõi thường xuyên kết quả học tập của học sinh để tìm ra cách dạy cho phù hợp với cả ba đối tượng trên. Đặc biệt giáo viên cần quan tâm đến đối tượng học sinh đọc yếu. Phối hợp và trao đổi kịp thời với phụ huynh về kết quả

học tập của học sinh để giáo viên và phụ huynh kết hợp giúp đỡ và rèn kèm khi các cháu ở nhà. Nguyên nhân của sự yếu kém có nhiều: sự phát triển trí tuệ chậm, kiến thức không vững chắc, thái độ học tập không đúng, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn....Giáo viên phải tìm được nguyên nhân chủ yếu đối với từng học sinh để có thể có biện pháp thích hợp giải quyết tình trạng đọc chậm.

Cách giải quyết tốt nhất là coi lớp đang dạy như là một “Lớp ghép” và vận dụng cách dạy của lớp ghép để phù hợp với từng loại đối tượng trong lớp. Giáo viên cần điều chỉnh tốc độ giảng dạy để học sinh chậm có thể theo kịp. Không nên chỉ chú ý đến học sinh đọc khá, đọc tốt để bài trôi chảy, sinh động. Nhưng cũng không vì chú ý đến số học sinh đọc yếu mà hạ thấp giờ học khiến học sinh chán nản.

Bên cạnh đó giáo viên cần sắp xếp chỗ ngồi trong lớp như sau: Em học tốt ngồi cạnh em đọc chậm, em đọc khá ngồi kế em đọc trung bình, các em giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Trong cách sắp xếp này rất hợp lý và qua thời gian các em đọc chậm đã tiến bộ rất nhiều.

Biện pháp 2: Phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh trong học tập

a) Sử dụng linh hoạt, sáng tạo đồ dùng dạy học trong dạy Tập đọc

Để “phát huy tính tích cực học tập của học sinh” giáo viên phải là người kích thích hứng thú cho học sinh để học sinh tự do bộc lộ năng lực nhận thức và hành động. Để làm được điều này giáo viên phải chuẩn bị bài dạy của mình thật chu đáo có sự chặt chẽ, lựa chọn từ hình ảnh đến thông tin. Giáo viên cần xác định mục đích của đồ dùng là gì? Được sử dụng vào lúc nào? Và cách sử dụng nó ra sao? Việc sử dụng các phương tiện, thiết bị đồ dùng dạy học là rất quan trọng trong quá trình dạy Tập đọc. Nó tác động trực tiếp vào các hoạt động nhận thức của trẻ theo đúng quy luật: “Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng, từ tư duy trừu tượng đến thực tiễn” giúp học sinh hiểu nhanh, sâu hơn và nhớ bài lâu hơn, giúp các em hứng thú, cuốn hút với bài học hơn.

Ví dụ: - Dạy bài Cây xấu hổ– Sách Tiếng Việt 2 - tập 1.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy giúp tôi truyền thụ kiến thức nhanh, dễ dàng thông qua hình ảnh hoặc clip về nội dung câu chuyện Cây xấu hổ.. cho học sinh lắng nghe và quan sát được. Việc sử dụng UDCNTT vào bài giảng luôn kích thích lôi cuốn học sinh vào bài học.

* Ví dụ: Trong bài ôn tập dạy bài Câu chuyện bó đũa- TV 2 tập 1. Đối với bài này tôi cũng sử dụng vật thật đó là bó đũa để giúp các em dễ dàng quan sát và cảm nhận trực tiếp.

Thông thường mỗi bức tranh sẽ minh họa chi tiết chính của nội dung bài học. Giáo viên có thể đặt câu hỏi cho bức tranh minh họa, nội dung chi tiết chính đó tạo niềm thích thú tìm hiểu ở các em.

b) Sử dụng các trò chơi phù hợp

Việc chuẩn bị trò chơi là vô cùng cần thiết và quan trọng vì khi đưa trò chơi vào bài dạy sẽ làm thay đổi không khí lớp học, thu hút sự chú ý của học sinh tới bài học, góp phần phát hiện, rèn luyện các năng lực từ cá nhân đến tập thể học sinh. Không những thế trò chơi kích thích khả năng hứng thú của các em tới buổi học, giúp tăng tính hấp dẫn cho bài học và tích cực hoạt động của học sinh, kích thích trí tìm tòi, khám phá bản thân, dần dần dắt học sinh tiếp cận bài học.

c) Giáo viên đọc mẫu :

Khi dạy tập đọc người giáo viên phải đọc mẫu trước lớp để học sinh noi theo. Từ đó dần dần hình thành kỹ năng đọc cho học sinh. Nhất là đối với các em đọc chậm, đánh vần phải kích thích cho các em thích đọc. Các em thấy tiết học như một sân chơi, các em được tâm sự, được nghe, được học hỏi, được bộc lộ không gò bó, nặng nề. Việc gây hứng thú trong tiết học chính là việc đọc mẫu của giáo viên. Giáo viên phải đọc mẫu thật diễn cảm, thật có hồn trong lời đọc để lột tả được cái hay, cái đẹp của văn bản, từ đó cuốn hút học sinh nghe để các em thấy được cái hay riêng trong mỗi bài văn, câu chuyện, các em thấy thích đọc ngay, thích khám phá và thích đọc giống như cô.

* Ví dụ: Đọc bài ***“Niềm vui của Bi và Bóng”*** giáo viên cần ngắt, nghỉ hơi đúng sau các dấu câu và giữa các từ, cụm từ gợi tả. Đọc đúng giọng của nhân vật:

+ Giọng kể: nhẹ nhàng, truyền cảm.

+ Giọng của hai anh em: đọc theo giọng điệu trẻ con thể hiện sự vui mừng, trong sáng và vô tư.

Người giáo viên phải nắm vững phương pháp, nhạy bén và sáng tạo, sử dụng linh hoạt các hình thức cho phù hợp với học sinh của lớp mình như là: hình thức nhóm, hình thức thi đọc, đọc phân vai... tất cả tạo nên một không khí vui nhộn trong giờ học: học mà như chơi.

Biện pháp 3: Kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học.

Phương pháp dạy Tập đọc chỉ dựa trên phát triển năng lực ngôn ngữ, nó liên quan mật thiết đến phát triển năng lực văn học như: vần điệu chính âm, chính tả, chữ viết của học sinh, vần điệu nghĩa của từ, của câu, đoạn bài...nếu các vần điệu này tách rời ra thì sẽ không đảm bảo hiệu quả dạy học, cho nên thực tế mỗi tiết học Tập đọc bao gồm hai phần chính:

+ Luyện đọc bài.

+ Tìm hiểu bài.

Trong phần tìm hiểu bài, giáo viên tổ chức điều khiển, hướng dẫn học sinh hoạt động theo các phương pháp:

a. Phương pháp trực quan:

– Tranh ảnh minh họa.

– Gạch chân (hoặc viết) các tiếng, từ khó để các em được nhìn (bằng mắt), được tập phát âm (bằng miệng), được nghe (bằng tai), tập viết (bằng tay) sẽ giúp các em nhớ lâu và đọc đúng.

– Giọng đọc mẫu của giáo viên.

*Ví dụ: Khi dạy bài **“Câu chuyện bó đũa”** nên có vật thật (bó đũa), cho học sinh thực hiện bẻ từng chiếc một hoặc cả bó để các em nhìn tận mắt, học sinh sẽ hiểu cách miêu tả của tác giả là đúng và hay, từ đó các em sẽ cảm nhận tốt bài học.

b. Phương pháp đàm thoại:

Là phương pháp mà giáo viên đưa ra một hệ thống câu hỏi tìm hiểu bài. Muốn đọc diễn cảm trước hết phải cảm thụ tốt bài văn, tái hiện được các hình tượng đẹp trong tác phẩm. Giáo viên gieo vấn đề bằng những câu hỏi đàm thoại dễ hiểu cho học sinh.

* Ví dụ: Bài 18: “ Tớ nhớ cậu” (Sách Tiếng Việt 2 , tập 1, trang 82)

– Câu hỏi 1: Khi chia tay sóc, kiến cảm thấy thế nào?

Giáo viên cần gợi mở bằng cách đọc lại đoạn có chứa câu. Đây là dạng câu hỏi tái hiện nên giáo viên có chú ý gợi mở cho học sinh cách trả lời đúng trọng tâm ý hỏi.

Ngoài ra hướng dẫn học sinh tự đặt câu hỏi trong quá trình tìm hiểu bài cũng chính kích thích sự nhận biết được, xác định được, phân tích được, so sánh được, đánh giá được giúp phát triển năng lực ngôn ngữ của học sinh và cũng là một việc làm quan trọng. Nó tạo điều kiện cho học sinh được hoạt động tích cực về khả năng giao tiếp, thái độ học tập...Để thực hiện được việc làm này không khó song đòi hỏi giáo viên chuẩn bị bài thật chu đáo mới có thể thực hiện được thành công.

Giáo viên cần linh hoạt khi thực hiện việc hướng dẫn học sinh đặt câu hỏi, tạo điều kiện cho học sinh được hỏi bạn, hỏi thầy. Một tiết dạy thành công không chỉ dừng lại ở mức độ học sinh trả lời tốt các câu hỏi của giáo viên mà phải kể đến trong tiết học đó học sinh đã hỏi bạn và hỏi chúng ta những gì.

c. Phương pháp luyện tập:

Phương pháp này được sử dụng rất nhiều trong mỗi tiết tập đọc, giúp học sinh luyện đọc đúng, trôi chảy và biết thể hiện cảm xúc khi dạy Tập đọc, luyện trí nhớ khi dạy học thuộc lòng, là phương pháp chủ yếu thường xuyên khi dạy Tập đọc, học thuộc lòng. Dưới sự quan sát và hướng dẫn của giáo viên, học sinh được rèn luyện kĩ năng, kĩ xảo. Kĩ năng đọc, học thuộc lòng cần hướng dẫn học sinh luyện tập có ý thức và kiểm tra ngay kết quả luyện tập tại lớp. Cần chú ý luyện đọc từ dễ đến khó:

- + Luyện phát âm tiếng khó mà học sinh hay nhầm lẫn.
- + Luyện phát âm các cụm từ.
- + Luyện đọc đúng tiến tới luyện đọc nhanh, đọc diễn cảm.

Trong thực tế dạy học các phương pháp thường được sử dụng phối hợp chặt chẽ, không có phương pháp nào là vạn năng. Điều quan trọng là giáo viên phải nắm vững các phương pháp, các điều kiện cụ thể để vận dụng một cách linh hoạt và sáng tạo.

Biện pháp 4: Các bước rèn kỹ năng đọc cho học sinh.

- Đây là một hoạt động có tính chất đặc trưng của phân môn Tập đọc.
- Những học sinh đọc chậm được quan tâm rèn đọc luôn liên tục, kiên trì và đều đặn sẽ đạt kết quả ngày một tốt hơn.
- Các em thường phát âm một cách tự nhiên theo cách phát âm địa phương.

Ví dụ: Các em thường đọc sai phụ âm đầu: tr/ch; r/d/gi...

Đọc sai phụ âm cuối: n/ng; t/c...

Trong khi dạy các em đọc giáo viên phải sửa sai kịp thời, đúng lúc dần dần tạo cho các em có ý thức tự giác khi phát âm để đọc thật chuẩn. Nếu giáo viên không chú ý uốn nắn sửa sai ngay từ đầu, thì càng lên lớp trên sửa lại càng khó khăn, các em nhỏ càng dễ rèn học, dễ luyện hơn.

- Yêu cầu đọc rõ ràng ở lớp là biết đọc rõ từng từ. Biết ngắt nghỉ hơi đúng khi gặp dấu câu, không đọc lí nhí trong miệng, không phải dừng lại để đánh vần, không kéo dài ê a.

- Muốn cho học sinh đọc tốt thì trong khi hướng dẫn học sinh phát âm, giáo viên lưu ý các em bằng cách gạch dưới các phụ âm cần luyện đọc .

Ví dụ: uốn đuôi, thoát cái, phục lẫn, xuýt xoa....

- Giáo viên đọc mẫu rồi gọi một vài em lặp lại, cả lớp đọc.

- Từ đó việc đọc của các em được nâng dần lên từ kĩ năng đọc đúng, đến kĩ năng đọc trôi chảy rồi kĩ năng đọc thầm đó là cơ sở vững chắc trong việc đọc diễn cảm sau này .

a. Người giáo viên phải đọc mẫu:

Tôi luôn ý thức rằng giáo viên không được quyền yêu cầu học sinh làm cái gì mà chính mình cũng không làm được. Muốn học sinh đọc thành tiếng tốt giáo viên phải đọc tốt. Giáo viên tiểu học phải là người phát âm đúng, hay bởi chúng ta là những người thầy đầu tiên đặt nền móng, trang bị cho trẻ có ý thức về chuẩn ngôn ngữ và chuẩn văn hóa của lời. Chúng ta cần có ý thức quan tâm đến cách phát âm của mình tự quan sát và tự đánh giá hơn đến cách nói, đọc của mình để dạy có hiệu quả. Do đó người giáo viên phải biết đọc đúng.

Từ đó giúp các em luyện đọc đạt kết quả tốt và hiểu được tâm lòng hiếu thảo của Chi đối với cha mẹ.

b. Luyện đọc từ ngữ:

Giáo viên cần chọn từ luyện đọc theo khả năng phát âm của lớp; chọn từ học sinh phát âm chưa chuẩn để luyện. Ở trường, chúng tôi thường dựa vào trình độ đọc của lớp để tìm các từ khó đọc. Trong quá trình luyện đọc từ giáo viên cần kết hợp cho học sinh phân tích tiếng để củng cố kiến thức đã học về cấu tạo tiếng.

Giáo viên hướng dẫn các em luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ sẽ giúp các em nhớ từ dễ dàng hơn.

Khi cho học sinh luyện đọc từ khó, giáo viên kết hợp giải thích từ :

c. Luyện đọc câu:

Nhằm minh họa, hướng dẫn, gợi ý hoặc tạo tình huống để học sinh nhận xét, giải thích, tự tìm ra cách đọc.

Giáo viên có thể tổ chức cho từng học sinh đọc, từng cặp học sinh đọc, đọc theo nhóm (bàn, nhóm), luyện đọc dưới nhiều hình thức trò chơi: thi đọc cá nhân, thi đọc giữa các nhóm, các tổ hoặc trò chơi tiếp sức, truyền điện.... Tạo điều kiện

cho mọi học sinh trong lớp đều được luyện đọc, đọc nhiều, đặc biệt chú ý tới các em học kém.

Nên chú ý luyện đọc nhiều lần các câu dài có nhiều dấu phẩy hoặc các câu có những chỗ cần ngắt câu theo yêu cầu của nội dung. Trước khi luyện đọc từng câu, giáo viên cần hướng dẫn trước cho học sinh những chỗ cần nghỉ hơi (khi gặp dấu phẩy, khi gặp những chỗ ngắt câu theo yêu cầu của nội dung).

Trong các câu văn dài, câu nào cũng có chỗ cần ngắt giọng theo yêu cầu của nội dung, đòi hỏi giáo viên cần chỉ rõ cho học sinh. Mặt khác cần cho học sinh tìm ra giọng đọc phù hợp với từng nhân vật.

Thực tế cho thấy, nếu được hướng dẫn cụ thể học sinh sẽ biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ, thể hiện được giọng của nhân vật. Nhờ vậy giọng đọc trở nên có yếu tố diễn cảm.

d. Luyện đọc đoạn, bài:

Giáo viên cần “biết nghe học sinh đọc” phát hiện khả năng đọc của mỗi em để có cách dạy thích hợp với từng học sinh khi đọc cá nhân, từ đó có cách rèn luyện thích hợp với từng em. Ngoài ra giáo viên còn cần biết cách gợi ý, khuyến khích học sinh trong lớp trao đổi, nhận xét về chỗ “được” hay “chưa được” của bạn, nhằm giúp học sinh biết rút kinh nghiệm để đọc tốt hơn; tránh nhận xét chung chung, không “dạy” được điều gì cho học sinh về cách đọc.

Đối với học sinh đọc chưa đạt yêu cầu do còn thiếu ý thức hoặc ảnh hưởng thói quen (ê a, liên thoáng...). Giáo viên cần chỉ rõ hạn chế và tìm cách giúp đỡ học sinh khắc phục.

** Đọc đồng thanh: (Một hai đoạn hoặc cả bài)*

Khi đọc giáo viên yêu cầu học sinh đọc với âm lượng vừa phải, đảm bảo tốc độ đọc chung của các bạn trong lớp, tránh tình trạng một số em hét lớn hoặc đọc quá nhỏ.

** Đọc thầm :*

Kỹ năng đọc thầm khi giáo viên đọc hay học sinh đọc cá nhân, cả lớp đọc hoàn toàn bằng mắt không mấp máy môi, di chuyển mắt theo que trở hoặc ngón tay.

Biện pháp 5: Đổi mới cách đánh giá, nhận xét học sinh

Nhận xét, đánh giá học sinh cần nhẹ nhàng và tế nhị mang tính động viên khuyến khích học sinh thông qua lời nói chỉ ra cho học sinh biết được chỗ đúng, chưa đúng và cách sửa chữa, tạo cho học sinh sự tự tin trong học tập.

Giáo viên cần hướng dẫn cho học sinh nhận xét lẫn nhau bằng lời nói thân thiết, động viên hoặc khuyến khích.

Tạo điều kiện cho học sinh giúp đỡ nhau trong việc rèn đọc thông qua “đôi bạn cùng tiến”

Khen ngợi, tuyên dương học sinh thường xuyên tìm đọc sách, báo, truyện phù hợp với lứa tuổi học sinh.

III. Hiệu quả thực hiện của việc áp dụng biện pháp trong thực tế giảng dạy:

Trên đây là những biện pháp mà chúng tôi đã vận dụng nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy Tập đọc ở lớp 2. Bản thân nhận thấy với những biện pháp này đã giúp cho học sinh học một cách tự tin, chủ động và đạt được kết quả tốt.

Qua khảo sát lần 2 ở lớp 2^{a3} về kỹ năng đọc hiểu, kết quả so với đầu năm thì các em tiến bộ rất nhiều. Cụ thể như sau:

Tổng số học sinh	Kỹ năng tốt		Có hình thành kỹ năng		Kỹ năng chưa tốt	
	SL	%	SL	%	SL	%
43	25	58,14	13	30,3	5	11,6

Về “ Kỹ năng đọc thành tiếng”; kết quả như sau:

Sĩ số	Đọc đúng, lưu loát				Hiểu nội dung bài				Đọc diễn cảm			
43	Tốt		Chưa tốt		Tốt		Chưa tốt		Tốt		Chưa tốt	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%

	32	74,4	11	25,6	35	81,4	8	18,6	20	46,5	23	53,5
--	----	------	----	------	----	------	---	------	----	------	----	------

IV. Kết luận

Sau một thời gian áp dụng các giải pháp này, thành công tuy nhỏ, kết quả chưa được như mình mong muốn, nhưng tôi thấy có sự tiến triển tích cực của các em như: biết đọc ngắt nghỉ sau dấu câu, biết nhấn giọng ở một số từ ngữ gợi tả, gợi cảm, thể hiện giọng của nhân vật khá tốt. Các em có ý thức hơn trong học tập, có tính kiên trì nhẫn nại hơn khi đọc bài, làm bài. Tôi ý thức được rằng để giúp học sinh lớp 2 rèn đọc hiệu quả và có hứng thú khi học Tập đọc người giáo viên phải dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh. Từ đó, giáo viên tạo mọi điều kiện cho học sinh được bộc lộ năng lực nhận thức và hành động, được thực hành luyện tập kỹ năng đọc, viết, nói, nghe với sự hỗ trợ của giáo viên và phụ huynh (khi ở nhà).

Để học sinh tiểu học có năng lực và kỹ năng đọc tốt, giáo viên phải có kế hoạch ngay từ đầu năm học, nhưng không phải bằng cách tăng thời gian tìm hiểu bài mà phải tăng thời lượng luyện đọc, chú ý rèn rèn đọc đúng, lưu loát, hiểu được văn bản từ đó rèn đọc diễn cảm. Vận dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tích cực để cho tiết học diễn ra nhẹ nhàng, tự nhiên hơn và hiệu quả.

Trên đây là một số kinh nghiệm mà bản thân đã đúc kết được qua quá trình giảng dạy. Tuy kết quả chưa cao, kinh nghiệm bản thân chưa nhiều, biện pháp đưa ra không có gì mới mẻ nhưng tôi thấy học sinh có hứng thú và tích cực hơn trong học tập. Tôi rất mong nhận được sự góp ý của Ban giám hiệu nhà trường và sự góp ý, chia sẻ của đồng nghiệp để giải pháp này hoàn thiện hơn!

Xin chân thành cảm ơn!

Người viết

Phạm Thị Hiền

